

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG
THÔN
Số: 94/2000/QĐ-BNN/KL

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 24 tháng 8 năm 2000

**QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

*Về việc ban hành quy chế quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng và
công cụ hỗ trợ trong lực lượng Kiểm lâm.*

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định 73/CP ngày 01/11/1995 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định 39/CP ngày 18/5/1994 của Chính phủ quy định hệ thống tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của Kiểm lâm;

Căn cứ Nghị định 94/HĐBT ngày 02/7/1984 của Hội đồng Bộ trưởng quy định bổ sung các Nghị định của Hội đồng Chính phủ về quản lý vũ khí quân dụng và vũ khí thể thao quốc phòng, tàng trữ, sử dụng vật liệu nổ;

Căn cứ Nghị định 47/CP ngày 12/8/1996 của Chính phủ ban hành kèm theo quy chế quản lý vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số 04/1999/QĐ-BNN-KL ngày 06/01/1999 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về phê duyệt phương án trang bị vũ khí quân dụng cho lực lượng Kiểm lâm;

Theo đề nghị của ông Cục trưởng Cục Kiểm lâm,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này "Quy chế quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng và công cụ hỗ trợ trong lực lượng Kiểm lâm".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông Chánh văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Kiểm lâm, thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ có liên quan, Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm, Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Giám đốc Vườn quốc gia chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**QUY CHẾ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG VŨ KHÍ QUÂN DỤNG VÀ CÔNG CỤ HỖ TRỢ
TRONG LỰC LƯỢNG KIỂM LÂM**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 94 ngày 24 tháng 8 năm 2000
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ là những phương tiện đặc biệt được trang bị cho lực lượng Kiểm lâm quản lý, sử dụng trong khi thi hành công vụ nhằm mục đích để bảo vệ tài nguyên rừng của Quốc gia.

Điều 2. Vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ trang bị cho lực lượng Kiểm lâm bao gồm:

1. Vũ khí quân dụng gồm: súng AK báng gấp và súng ngắn K59 (Ký hiệu KL ghi đằng trước mã số súng);
2. Công cụ hỗ trợ gồm: roi cao su, roi điện, súng bắn hơi cay, súng bắn đạn cao su, bình xịt gây mê;
3. Đạn gồm có các loại có tính năng tác dụng phù hợp với vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ được trang bị quy định tại điều này.

Chương II

QUẢN LÝ VŨ KHÍ QUÂN DỤNG VÀ CÔNG CỤ HỖ TRỢ

Điều 3. Vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ được trang bị phải quản lý tập trung, chặt chẽ tại cơ quan, đơn vị. Việc trang bị, tiêu huỷ vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ phải tuân thủ theo các quy định của pháp luật và phải được sự đồng ý của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 4. Việc điều chuyển vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ giữa các đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Chi cục Kiểm lâm, Hạt Kiểm lâm cấp tỉnh, Vườn quốc gia do thủ trưởng đơn vị đó quyết định sau khi được sự đồng ý của Cục trưởng Cục Kiểm lâm. Việc điều chuyển vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ từ Chi cục Kiểm lâm, Hạt Kiểm lâm cấp tỉnh, Vườn quốc gia này sang Chi cục Kiểm lâm, Hạt Kiểm lâm cấp tỉnh, Vườn quốc gia khác do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định.

Điều 5. Cục Kiểm lâm chủ trì, phối hợp với các đơn vị chức năng có liên quan xây dựng kế hoạch, hướng dẫn, kiểm tra và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc quản lý, theo dõi cấp phát vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ trong lực lượng Kiểm lâm toàn quốc.

Điều 6. Căn cứ vào cơ cấu tổ chức cụ thể, Chi cục trưởng Kiểm lâm, Hạt trưởng Kiểm lâm cấp tỉnh, Giám đốc các Vườn quốc gia xem xét chỉ định một bộ phận hoặc một cán bộ giúp Chi cục trưởng, Hạt trưởng, Giám đốc Vườn quốc gia theo dõi, cấp phát, quản lý vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ của đơn vị.